TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐOAN HÙNG** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2023/HS-ST
Ngày: 29-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐOAN HÙNG, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Vũ Thường
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Vũ Văn Võ
2. Ông Nguyễn Đức Cường

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Lan - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2023/TLST-HS, ngày 02 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2023/QĐXXST-HS, ngày 16 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Bùi Văn T, sinh ngày 14/7/1986 tại huyện Đ, tỉnh P; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Khu 06, xã M, huyện Đg, tỉnh P; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1963; Có vợ là Kim Thị H, sinh năm 1987 (đã ly hôn) và 02 con (con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2009);

+ Tiền án: Có 02 tiền án

- Tại Bản án HSST số 29 ngày 30/5/2019, Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội Đánh bạc. Phạt bổ sung 10.000.000đ, án phí 200.000đ. Ngày 30/11/2020, chấp hành xong toàn bộ bản án.

- Tại Bản án HSST số 67 ngày 20/5/2021, Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, án phí 200.000đ. Ngày 29/4/2022, chấp hành xong toàn bộ bản án.

+ Tiền sự: Không;

+ Nhân thân: Ngày 06/9/2002, Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng trong thời hạn 06 tháng do có hành vi Trộm cắp tài sản. Ngày 16/3/2002, chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 13/02/2023, tạm giam từ ngày 16/02/2023 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. Có mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Đức Th, sinh năm 1986

Địa chỉ: Khu 06, xã M, huyện Đ, tỉnh P. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 35 phút ngày 13/02/2023, tại đường tỉnh lộ 318B đoạn thuộc khu 6, xã M, huyện Đ, tổ công tác thuộc Công an huyện Đoan Hùng kiểm tra, phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Bùi Văn T, sinh năm 1986, ở khu 6, xã M đang có hành vi tàng trữ 01 gói nhỏ có đặc điểm gói ngoài bằng mảnh giấy hai mặt đều màu trắng có dòng kẻ và chữ viết, bên trong có chứa chất bột, cục màu trắng. T khai nhận đó là ma túy, loại Heroine tàng trữ nhằm mục đích bán cho người khác. Tổ công tác tiến hành niêm phong gói chất bột cục gửi đi giám định. Ngoài ra, quá trình lập biên bản còn tạm giữ của Tuấn 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 lắp sim số 0367.511.284, 01 xe mô tô biển số 19H9-4757 cùng số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

Cùng ngày, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của T. Quá trình khám xét thu giữ dưới đệm trên giường trong phòng ngủ của T 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 04 gói nhỏ đều được gói bên ngoài bằng mảnh nilon màu hồng, bên trong gói bằng mảnh giấy hai mặt màu trắng có dòng kẻ và chữ viết, trong cùng đều chứa chất bột, cục màu trắng. Cơ quan điều tra niêm phong 04 gói chất bột, cục gửi đi giám định. Ngoài ra còn thu giữ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A30S lắp sim số 0367.633.735 của Bùi Văn T.

Tại Bản kết luận giám định số 249/KL-KTHS ngày 16/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

"Chất bột, cục màu trắng chứa bên trong 01 gói giấy niêm phong trong bì số 01 gửi đến giám định là ma túy, loại Heroin, có khối lượng là: 0,130 gam.

Chất bột, cục màu trắng chứa bên trong 04 gói giấy niêm phong trong bì số 02 gửi đến giám định là ma túy, loại Heroin, có khối lượng là: 0,271 gam".

Xét thấy, hành vi của Bùi Văn T đủ yếu tố cấu thành tội phạm, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Đoan Hùng đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh tạm giam đối với T về tội Mua bán trái phép chất ma túy, tiến hành điều tra làm rõ nội dung vụ án như sau:

Bùi Văn T là người đang có tiền án về tội Đánh bạc và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Năm 2022, T chấp hành xong hình phạt trở về địa phương nhưng vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Qua mối quan hệ xã hội, T quen biết với Nguyễn Đức Th, sinh năm 1986 ở cùng khu cũng là người sử dụng trái phép chất ma túy. T và Th cho nhau số điện thoại để liên lạc. Trong 02 ngày 12 và 13/02/2023, T đã 02 bán trái phép chất ma túy cho Th nhằm mục đích kiếm lời. Cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 16 giờ chiều ngày 12/02/2023, khi T đang nằm trong phòng ngủ tại nhà anh Nguyễn Tuấn C, ở khu 6, xã M thì Th đến gặp và hỏi mua của T 300.000đ ma túy. Lúc này, nhà anh C không có ai ở nhà. Do đang có sẵn 01 gói ma túy trong người nên T đồng ý bán. T nhận 300.000đ từ Th rồi

đưa lại cho Th 01 gói ma túy được gói ngoài bằng mảnh nilon màu hồng, bên trong là mảnh giấy hai mặt đều màu trắng, có dòng kẻ. Sau đó, T đi về nhà còn Th cầm gói ma túy trên đến khu vực đồi cây thuộc khu 6, xã M một mình sử dụng hết. Số tiền 300.000đ có được do bán ma túy, T đã chi tiêu cá nhân hết.

Lần thứ hai: Khoảng 15 giờ ngày 13/02/2023, khi T đang ở nhà thì Th sử dụng số điện thoại 0978.530.966 lắp trong điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 của Th gọi đến số thuê bao 0367.633.735 lắp trong điện thoại Samsung Galaxy A30S của T hỏi mua 300.000đ ma túy. T đồng ý, hẹn Th đến bờ ao cách nhà T khoảng 500m để mua bán. Sau đó, T cầm theo 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong đựng 02 gói ma túy cùng 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 lắp sim số 0367.511.284 rồi điều khiển xe mô tô biển số 19H9 - 4757 của mình đi đến địa điểm đã hẹn. Khoảng 05 phút sau, Th đến gặp và đưa cho T 300.000đ. T cầm tiền rồi đưa vỏ bao thuốc lá Thăng Long trên cho Th. Th tự lấy 01 gói ma túy được gói ngoài bằng mảnh nilon màu hồng, bên trong là mảnh giấy hai mặt đều màu trắng, có dòng kẻ rồi đưa lại vỏ bao thuốc lá bên trong đựng 01 gói ma túy còn lại cho T. Sau đó, Th cầm gói ma túy trên đi đến khu vực đồi cây thuộc khu 6, xã M một mình sử dụng hết. T ngồi câu cá tại bờ ao đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày thì lấy gói ma túy còn lại có đặc điểm được gói ngoài bằng mảnh giấy hai mặt đều màu trắng, có dòng kẻ và chữ viết cất giấu vào trong người, vứt bỏ vỏ bao thuốc lá rồi điều khiển xe mô tô đi đến khu vực ngã ba gần UBND xã M thì bị Công an huyện Đoan Hùng kiểm tra và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang như đã nêu trên.

Về nguồn gốc số ma túy đã bán cho Th và số ma túy thu giữ tại nhà T, quá trình điều tra T khai mua của một người nam giới tên L ở khu vực bến xe thành phố T vào ngày 11/02/2023 với giá 700.000đ. Sau khi mua được, T đem về sử dụng một phần, phần còn lại chia làm 07 gói nhỏ để bán và đã bán cho Th 02 gói như đã nêu trên. Còn lại 01 gói bị thu giữ khi bắt quả tang và 04 gói bị thu giữ khi khám xét nơi ở của T.

Tại bản cáo trạng số: 29/CT-VKS ngày 30/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ đã truy tố bị cáo Bùi Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

+ Áp dụng điểm b, q khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Văn T từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, ngày 13/02/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A30S và 01 xe mô tô nhãn hiệu LISOHAKA biển số 19H7-4757 thu giữ của bị cáo Bùi Văn T.

- Tịch thu của bị cáo 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) và thu của bị cáo 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) để nộp ngân sách Nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo Bùi Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia105, lắp sim số 0367.511.284.

- Tiêu hủy 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng, 0,172gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong dán kín trong 01 túi niêm phong mã số PS3A 105042 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ gửi trả sau giám định và 01 sim điện thoại số 0367.633.735 thu giữ của bị cáo Bùi Văn T.

+ Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Bùi Văn T không tranh luận gì, thừa nhận và ăn năn hối hận với hành vi phạm tội của bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của Điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án, quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về căn cứ buộc tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ được và các tài liệu khác có trong hồ sơ, nên có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 16 giờ ngày 12/02/2023, tại nhà ở của anh Nguyễn Tuấn C ở khu 6, xã M, huyện Đ, bị cáo Bùi Văn T bán trái phép 01 gói ma túy cho Nguyễn Đức Th, thu số tiền 300.000đ. Đến khoảng 15 giờ 15 phút ngày 13/02/2023, tại khu vực bờ ao thuộc khu 6, xã M (cách nhà T khoảng 500m), bị cáo tiếp tục bán cho anh Th 01 gói ma túy thu 300.000đ. Ngoài ra, bị cáo còn tàng trữ 0,401 gam Heroine nhằm mục đích để bán.

Hành vi 02 lần bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Đức Th, tàng trữ 0,401gam ma túy nhằm mục đích để bán, và khi phạm tội bị cáo đang có 02 tiền án, chưa được xóa án tích nên bị cáo đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Điều 251 của Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma tuý, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

b) Phạm tội 02 lần trở lên

……..

q) Tái phạm nguy hiểm…"

[3]. Về tính chất của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, không chỉ xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước mà còn gây mất trật tự trị an. Việc mua

bán, sử dụng trái phép chất ma túy hiện nay đang gây nhức nhối trong xã hội và nó còn là nguyên nhân phát sinh nhiều hành vi vi phạm pháp luật khác.

[4]. Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã 2 lần bị Tòa án xét xử và 01 lần bị xử lý vi phạm hành chính.

[5]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 02 tiền án chưa được xóa án tích, nhưng đây là tình tiết định khung hình phạt, nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nữa. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khi bị bắt bị cáo còn khai ra lần phạm tội trước, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, trên cơ sở phục vụ công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm và tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm trở thành người công dân có ích cho xã hội, nên cần xử phạt bị cáo hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có chức vụ và không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với chiếc điện thoại di động bị cáo dùng liên lạc và chiếc xe mô tô bị cáo sử dụng đi mua bán ma túy là công cụ, phương tiện phạm tội, nên sẽ tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền bị cáo bán ma túy thu được là 600.000đ sẽ tịch thu để nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia105, lắp sim số 0367.511.284 thu giữ của bị cáo, do bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên sẽ trả lại cho bị cáo.

- Đối với số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành, 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng và sim điện thoại số 0367.633.735 thu giữ của bị cáo Bùi Văn Tuấn không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7]. Đối với người nam giới tên L ở khu vực bến xe thành phố T, bị cáo khai bán ma túy cho bị cáo vào ngày 11/02/2023 với giá 700.000đ. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được tên tuổi, địa chỉ của người này, bị cáo cũng không biết họ tên địa chỉ cụ thể ở đâu. Do vậy Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, làm rõ sẽ xử lý sau.

[8]. Đối với anh Nguyễn Đức Th là người mua ma túy để sử dụng và đã sử dụng hết nên Cơ quan điều tra chuyển Công an huyện Đoan Hùng xử phạt hành chính là đúng quy định của pháp luật.

[9]. Đối với anh Nguyễn Tuấn C là chủ nhà nơi bị cáo bán ma túy cho anh Th vào ngày 12/02/2023, nhưng anh C không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[10]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điểm b, q khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Căn cứ khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, ngày 13/02/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu của bị cáo Bùi Văn T 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A30S màu xanh, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 350060031425614, số IMEI 2: 357438811425611 và 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu LISOHAKA, biển số 19H9-4757, đã qua sử dụng để bán nộp ngân sách nhà nước.

- Tịch thu của bị cáo 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) và thu của bị cáo 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) để nộp ngân sách Nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo Bùi Văn T 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105, vỏ màu đen, đã cũ, số IMEI 1: 350078310614054, số IMEI 2: 350078312614052, lắp sim số 0367511284.

- Tiêu hủy: 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng; 0,172gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, được niêm phong dán kín trong 01 túi niêm phong mã số PS3A 105042, bên ngoài túi có đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ và các chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán; 01 sim điện thoại số 0367.633.735 thu giữ của bị cáo Bùi Văn T.

(Các vật chứng trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đoan Hùng đang quản lý).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Bùi Văn T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- VKSND huyện Đoan Hùng;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Công an huyện Đoan Hùng;
- Chi cục THADS huyện Đoan Hùng;

- Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

Lê Vũ Thường